

Bản án số: 219/2026/HS-PT

Ngày: 27/7/2026

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Đoàn Thị Hương Nhu.

Các Thẩm phán: Ông Trần Hữu Hiệu và bà Trần Minh Phương.

- Thư ký phiên tòa: Bà Nông Thị Đào - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Hải Phòng.

- Đại diện VKSND thành phố Hải Phòng tham gia phiên tòa: Bà Hà Thị H - Kiểm sát viên.

Ngày 27 tháng 7 năm 2026, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Hải Phòng, xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 195/2026/TLPT-HS ngày 26 tháng 6 năm 2026 đối với các bị cáo Vũ Nhật L, Phạm Tiến H1 và Đoàn Minh T, do có kháng cáo của các bị cáo đối với Bản án hình sự sơ thẩm số 81/2026/HS-ST ngày 19/5/2026 của Tòa án nhân dân khu vực 1 - Hải Phòng.

Các bị cáo kháng cáo:

1. Vũ Nhật L, sinh ngày 16/12/2002; số CCCD: 038202009914; nơi sinh: tại thành phố Hải Phòng; nơi thường trú: Tổ dân phố A, phường B, thành phố Hải Phòng; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ học vấn: 10/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Vũ Văn N và bà Phan Thị H2; bị cáo chưa có vợ con; tiền án, tiền sự: Không;

Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 02/10/2025 đến ngày 10/10/2025 chuyển tạm giam tại trại tạm giam số 1 Công an thành phố H (có mặt).

2. Phạm Tiến H1, sinh ngày 27/6/2003; số CCCD: 031203009922; nơi sinh: Hải Phòng; nơi cư trú: Tổ dân phố Q, phường B, thành phố Hải Phòng; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; trình độ học vấn: 10/12; nghề nghiệp: Lao động tự do; con ông: Phạm Văn H3 và bà Bùi Thị D; bị cáo chưa có vợ con.

Tiền án: Bản án số 09/2023/HSST ngày 09/02/2023 của Tòa án nhân dân thị xã Quảng Yên, tỉnh Quảng Ninh, xử phạt Phạm Tiến H1 04 năm 06 tháng tù về tội Cướp tài sản; đã chấp hành xong án phạt tù ngày 01/9/2025; đã nộp án phí hình sự sơ thẩm ngày 20/02/2023 (chưa xóa án tích).

Tiền sự: không.

Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 02/10/2025 đến ngày 10/10/2025 chuyển tạm giam tại trại tạm giam số 1 Công an thành phố H (có mặt).

3. Đoàn Minh T, sinh ngày 16/4/2008; số CCCD: 031208004468; nơi sinh: Hải Phòng; nơi cư trú: Tổ dân phố A, phường B, thành phố Hải Phòng; dân tộc: Kinh; giới tính: nam; quốc tịch: Việt Nam; tôn giáo: không; trình độ học vấn: 7/12; nghề nghiệp: Lao động tự do; con ông Đoàn Anh D1 và bà Lê Thị H4; bị cáo chưa có vợ con; tiền án, tiền sự: không.

Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 02/10/2025, sau chuyển tạm giam, đến ngày 30/12/2025 được áp dụng biện pháp ngăn chặn bảo lãnh (có mặt).

*** Những người tham gia tố tụng khác:**

- Các bị cáo không kháng cáo: Đỗ Xuân B, Lã Duy C, Nguyễn Văn Q, Nguyễn Mạnh Huy T1, Trịnh Thế V, Lã Trung H5, Cao Xuân L1.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 20 giờ ngày 28/9/2025, tại quán R ở tổ dân phố T, phường T, thành phố Hải Phòng, Phạm Lâm T2 (sinh năm 2006, trú tại tổ dân phố L, phường T, Hải Phòng) ngồi uống nước với Nguyễn Mạnh Huy T1, Đoàn Minh T, Nguyễn Văn Q, Đỗ Xuân B và Nguyễn Hà Minh S (sinh ngày 20/10/2009, trú tại: tổ dân phố T, phường T, Hải Phòng). Tại đây, Lâm T2 nói với cả nhóm về việc Lê Văn H6 (sinh ngày 16/10/2008, trú tại: tổ dân phố X, phường T, Hải Phòng) đến để nói chuyện hòa giải với Lâm T2 về mâu thuẫn khi tham gia giao thông tối ngày 27/9/2025. Đến khoảng 21 giờ 30 phút cùng ngày, H6 đi một mình đến và nói chuyện giải hoà với Lâm T2, tại đây H6 gọi điện thoại cho Vũ Nhật L và đưa điện thoại cho B nói chuyện với L thì L và B xảy ra mâu thuẫn cãi chửi nhau. Sau khi hòa giải xong thì H6 và Phạm Lâm T2 đi về trước. Đến khoảng 22 giờ 30 phút cùng ngày, B lấy 01 kiếm dài khoảng 70cm (trước đó B để tại quán rửa xe Huy T1), T cầm theo 01 ná cao su, Huy T1 mang theo 01 gậy rút 3 khúc cùng S, Q đi lượn đường. Trên đường đi, L tiếp tục gọi điện cho B chửi bới, thách thức và hẹn đánh nhau ở khu vực Phòng khám Đ thuộc phường T, thành phố Hải Phòng. Sau đó, B rủ cả nhóm đi đánh nhau với nhóm L thì cả nhóm đồng ý, B gọi điện cho Trịnh Thế V kể cho V biết việc L hẹn đánh nhau và rủ V đi đánh nhau với nhóm L thì V đồng ý. Huy Tùng, S, T, Q và B đứng đợi V ở cây xăng quốc lộ A cách ngã tư T khoảng 100m. Đến khoảng 23 giờ cùng ngày, V điều khiển xe máy đi một mình đến và cầm theo 01 bình xịt hơi cay. Tại đây, nhóm B gồm B, Huy T1, S, T, Q, V bàn với nhau đến phòng khám Đ để đánh nhau với nhóm L và cả nhóm đồng ý. Huy T1 điều khiển xe máy Honda Vario màu trắng, không mang biển kiểm soát của T1 chở B ngồi sau cầm theo 01 kiếm. Vĩ tay trái cầm bình xịt hơi cay và điều khiển xe Honda Airblade, biển kiểm soát 15AA-545.27 màu đen của V chở S ngồi sau cầm theo gậy rút 3 khúc do Huy T1 đưa cho. Q điều khiển xe Honda Vision, biển kiểm soát 15B3-735.57, màu trắng của S chở theo T ngồi sau cầm ná cao su. Nhóm B đi theo đường phía trước Trường THPT B1 đến gần ngã tư khu đô thị G thì B nói với mọi người quay lại nhặt gạch để mang đi đánh nhau, cả nhóm quay xe lại đến

gần quán C1 thì có 01 đồng gạch chỉ. Bách, S, Q và V xuống xe nhặt mỗi người 01 viên gạch chỉ hình hộp chữ nhật kích thước khoảng (5x10x20)cm và đập vỡ thành hai viên mang theo để sử dụng vào việc đánh nhau, T nhặt 02 viên sỏi để sử dụng vào việc đánh nhau. Sau đó, cả nhóm B đi ra tỉnh lộ 359 đến khu vực phòng khám Đ để đánh nhau với nhóm L.

Khoảng 22 giờ 30 phút ngày 28/9/2025, Lã Trung H5, Cao Xuân L1, Vũ Nhật L, Lã Duy C, Phạm Tiến H1 ngồi uống nước tại quán M ở N, tại đây L gọi điện hẹn đánh nhau với nhóm B tại khu vực phòng khám Đ. Sau đó cả nhóm di chuyển đến khu vực cánh đồng trong ngõ đối diện với cổng làng K, phường H thì L tiếp tục gọi điện cho B chửi nhau và hẹn đánh nhau. Sau đó, Vũ Nhật L và Cao Xuân L1 bảo Lã Trung H5 đi trước đến khu vực cổng phòng khám Đ xem nhóm Đỗ Xuân B có đến và mang theo hung khí hay không để báo lại cho L chuẩn bị hung khí, Lã Trung H5 đồng ý. Lã Trung H5 điều khiển xe máy Yamaha Sirius, biển kiểm soát 15G1-273.77 đi trước, còn Vũ Nhật L, Cao Xuân L1, Phạm Tiến H1, Lã Duy C đi về nhà L lấy hung khí mang đi đánh nhau. Khi đến cổng nhà L thì Phạm Tiến H1, Lã Duy C, Cao Xuân L1 ở ngoài chờ còn L vào nhà lấy 03 tuýp sắt dài khoảng 1,5m đến 2m, mang ra đưa cho C 01 tuýp sắt, còn L cầm 02 tuýp sắt đi đánh nhau với nhóm B. L1 điều khiển xe Honda Airblade, biển kiểm soát 15G1-858.93, màu đen chở C ngồi sau cầm 01 tuýp sắt, Phạm H1 điều khiển xe Honda Vario, biển kiểm soát 15AF-214.74, màu xanh đen chở L ngồi sau cầm 02 tuýp sắt. Lã Trung H5 đi trước đến khu vực phòng khám Đ không thấy nhóm B và đi lên khu vực ngã tư N rồi quay lại cổng làng K. Còn nhóm L1, L, C, Phạm H1 đi đến phòng khám Đ và vào ngõ cạnh phòng khám chờ nhóm B đến. Lúc này, Lã Trung H5 gọi điện cho L thì L nói đang ở phòng khám Đ và bảo Trung Hiếu quay lại. Khoảng 00h00 ngày 29/9/2025, nhóm B đi đến khu vực cổng phòng khám Đ thì L và C cầm tuýp sắt ra đánh nhau. L vụt 01 nhát về phía nhóm B thì trúng xe của Q và T. Khi bị nhóm L đánh bất ngờ thì nhóm B bỏ chạy về phía sân vận động A và rẽ vào lối cạnh chợ A1

Lúc này, Lã Trung H5 đi từ hướng cổng làng K đến phòng khám Đ thì gặp nhóm của mình. Tại đây, L nói với H5 nhóm B vừa đến và bị L đánh. Lã Trung H5 đã nhặt 01 cây tre (dạng cây tre róc) dài khoảng 1,5m để đánh nhau với nhóm B. Cả nhóm L đi theo hướng đường 359 đến khu vực sân vận động A thì gặp nhóm B. Tại đây, Q, B, T1 cầm gạch ném, T dùng ná cao su bắn về nhóm L, V hò hét khiêu khích, S rút gậy 3 khúc, B rút kiếm gươm lên khiêu khích nhóm L quay lại đánh nhau. Sau đó, nhóm L dùng xe, L và C cầm tuýp sắt quay lại đánh nhau thì nhóm B bỏ chạy, L cầm tuýp sắt ném nhóm B nhưng không trúng ai. Sau đó cả 2 nhóm đi về nhà, B đưa kiếm cho V cất giữ hộ, S đưa lại gậy rút 03 khúc cho T1 cất giữ, L mang 03 tuýp sắt về nhà cất giấu.

Ngày 02/10/2025, Nguyễn Văn Q, Trịnh Thê V, Đỗ Xuân B, Nguyễn Mạnh Huy T1, Đoàn Minh T, Nguyễn Hà Minh S, Lã Trung H5, Cao Xuân L1, Vũ Nhật L, Phạm Tiến H1 đến Công an phường H đầu thú và khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như trên.

Tại bản Cáo trạng số 08/CT- VKS ngày 16 tháng 3 năm 2026 của Viện Kiểm sát nhân dân Khu vực 1 - Hải Phòng đã truy tố các bị cáo Vũ Nhật Linh, Đỗ Xuân Bách, Lã Duy C, Nguyễn Văn Q, Phạm Tiến H1, Nguyễn Mạnh Huy T1, Trịnh Thế V, Lã Trung H5, Cao Xuân L1 và Đoàn Minh T đồng phạm tội Gây rối trật tự công cộng, quy định tại điểm b khoản 2 Điều 318 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2025).

Tại Bản án hình sự sơ thẩm số 81/2026/HS-ST ngày 19/5/2026, Tòa án nhân dân khu vực 1 - Hải Phòng đã căn cứ điểm b khoản 2 Điều 318, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 17, Điều 58, Điều 38 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2025 đối với các bị cáo Vũ Nhật L, Phạm Tiến H1 và Đoàn Minh T; áp dụng thêm điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự đối với bị cáo Phạm Tiến H1; áp dụng thêm Điều 119 Luật Tố tụng hình sự người chưa thành niên đối với bị cáo Đoàn Minh T; tuyên bố các bị cáo Vũ Nhật L, Phạm Tiến H1 và Đoàn Minh T phạm tội “Gây rối trật tự công cộng” xử phạt:

- Bị cáo **Vũ Nhật L** 48 (Bốn mươi tám) tháng tù về tội Gây rối trật tự công cộng. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày tạm giữ 02/10/2025.

- Bị cáo **Phạm Tiến H1** 48 (Bốn mươi tám) tháng tù về tội Gây rối trật tự công cộng. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày tạm giữ 02/10/2025.

- Bị cáo **Đoàn Minh T** 18 (Mười tám) tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt bị cáo đi thi hành án (bị cáo được trừ thời gian tạm giữ, tạm giam từ ngày 02/10/2025 đến ngày 30/12/2025).

Ngoài ra, bản án còn quyết định về tội danh và hình phạt đối với các bị cáo khác, xử lý vật chứng, án phí và quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Sau khi xét xử sơ thẩm, trong các ngày 21, 22, 26/5/2026 các bị cáo Vũ Nhật L và Phạm Tiến H1 kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt; bị cáo Đoàn Minh T kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt và xin hưởng án treo;

Tại phiên tòa, các bị cáo giữ nguyên nội dung kháng cáo; bị cáo L xuất trình thêm Quyết định về việc giải quyết xuất ngũ đối với hạ sỹ quan, binh sỹ thể hiện bị cáo đã hoàn thành nghĩa vụ quân sự; mẹ bị cáo Phạm Tiến H1 xuất trình biên lai thể hiện mẹ bị cáo đã nộp án phí hình sự sơ thẩm thay bị cáo.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hải Phòng phân tích tính chất, mức độ hành vi phạm tội, tình tiết giảm nhẹ, nhân thân của các bị cáo và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm a khoản 1 Điều 355, Điều 356 Bộ luật hình sự, Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016: Không chấp nhận kháng cáo của các bị cáo, giữ nguyên bản án hình sự sơ thẩm của Tòa án nhân dân khu vực 1 - Hải Phòng về hình phạt; các bị cáo phải chịu án phí hình sự phúc thẩm theo quy định.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử (viết tắt là HĐXX) nhận định như sau:

[1] Về tố tụng: Kháng cáo của các bị cáo trong thời gian luật định nên hợp lệ.

[2] Về nội dung: Lời khai của các bị cáo tại phiên toà phúc thẩm phù hợp với lời khai của các bị cáo tại Cơ quan cảnh sát điều tra và tại phiên tòa sơ thẩm, phù hợp lời khai của người làm chứng, phù hợp với kết quả xác định hiện trường; kết luận giám định và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án nên HĐXX có đủ căn cứ kết luận: Khoảng 22 giờ 30 phút ngày 28/9/2025, nhóm của Vũ Nhật L gồm: Vũ Nhật L, Lã Trung H5, Cao Xuân L1, Lã Duy C và Phạm Tiến H1 hẹn đánh nhau với nhóm Đỗ Xuân B gồm: Đỗ Xuân B, Nguyễn Văn Q, Trịnh Thế V, Nguyễn Mạnh Huy T1, Đoàn Minh T và Nguyễn Hà Minh S (15 tuổi 11 tháng 09 ngày) tại khu vực Phòng khám Đ ở phường T, thành phố Hải Phòng. Nhóm L đi trên 03 xe mô tô cầm theo 03 tuýp sắt, gây tre; nhóm B đi trên 03 xe mô tô cầm theo kiếm, bình xịt hơi cay, gây rút 03 khúc, ná cao su và gạch; 02 nhóm hò hét, đuổi đánh nhau trên tuyến đường 359 từ khu vực Phòng khám Đ đến sân vận động A thuộc các phường T và phường H. Hành vi của các đối tượng đã gây ảnh hưởng xấu đến an ninh trật tự, an toàn xã hội tại địa phương, gây tâm lý hoang mang, lo sợ cho người tham gia giao thông.

[3] Các bị cáo có năng lực trách nhiệm hình sự, nhận thức được hành vi của mình là vi phạm pháp luật nhưng vẫn cố ý thực hiện. Các bị cáo sử dụng xe máy đuổi nhau, cầm theo tuýp sắt, gây 3 khúc, ná cao su, kiếm...trong quá trình gây rối nên cấp sơ thẩm xét xử các bị cáo về tội “Gây rối trật tự công cộng” theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 318 Bộ luật hình sự là có căn cứ, đúng quy định.

[4] Xét kháng cáo của các bị cáo:

[5] Đối với kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt, HĐXX thấy: Đây là vụ án đồng phạm giản đơn, các bị cáo thực hiện hành vi phạm tội một cách tự phát, không có sự bàn bạc, câu kết hoặc phân công vai trò chặt chẽ từ trước. Trong vụ án này, bị cáo Vũ Nhật L là người trực tiếp phát sinh mâu thuẫn với Đỗ Xuân B, nhiều lần chửi bới, thách thức, hẹn đánh nhau; đồng thời chuẩn bị 03 tuýp sắt, trực tiếp cầm 02 tuýp sắt đến điểm hẹn, là người chủ động dùng tuýp sắt tấn công trước và tiếp tục truy đuổi nhóm đối phương. Bị cáo Phạm Tiến H1 tuy không trực tiếp sử dụng hung khí nhưng đã tích cực giúp sức khi điều khiển xe mô tô chở L cùng 02 tuýp sắt đến địa điểm đánh nhau. Bị cáo Đoàn Minh T thống nhất cùng đồng phạm đi đánh nhau, mang theo ná cao su, nhát sỏi làm đạn và trực tiếp dùng ná cao su bắn về phía nhóm đối phương. Hành vi của các bị cáo đều giữ vai trò tích cực trong việc thực hiện hành vi phạm tội.

[6] Các bị cáo Vũ Nhật L và Đoàn Minh T không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nào; bị cáo Phạm Tiến H1 phải chịu tình tiết tăng nặng “tái phạm” theo quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự. Các bị cáo đều được hưởng tình tiết giảm nhẹ là thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; đầu thú theo quy định tại điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Bên cạnh đó, tại thời điểm thực hiện hành vi phạm tội, bị cáo Đoàn Minh T là người chưa thành niên nên được áp dụng chính sách xử lý đặc thù theo Luật Tư pháp người chưa thành niên.

Tòa án cấp sơ thẩm đã xét tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội, vai trò của từng bị cáo, nhân thân, các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và các quy định có lợi dành cho người chưa thành niên phạm tội và xử phạt các bị cáo Vũ Nhật L, Phạm Tiến H1 mỗi bị cáo 48 tháng tù, bị cáo Đoàn Minh T 18 tháng tù. Tại

phiên tòa phúc thẩm, bị cáo Đoàn Minh T không xuất trình được tình tiết giảm nhẹ mới; bị cáo Vũ Nhật L giao nộp giấy xác nhận đã thực hiện xong nghĩa vụ quân sự, bị cáo Phạm Tiến H1 đã được mẹ nộp án phí hình sự thay nên các bị cáo L, H1 được hưởng thêm tình tiết giảm nhẹ mới quy định tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự. Mặc dù bị cáo L, bị cáo H1 có thêm tình tiết giảm nhẹ mới nhưng HĐXX thấy mức hình phạt mà Tòa án cấp sơ thẩm đã quyết định cho các bị cáo L, H1, T là phù hợp, bảo đảm tính giáo dục riêng và phòng ngừa chung. Vì vậy, không có căn cứ để chấp nhận kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt của các bị cáo.

[10] Đối với kháng cáo xin hưởng án treo của bị cáo Đoàn Minh T, HĐXX thấy: Mặc dù thời điểm phạm tội bị cáo chưa thành niên (đến thời điểm xét xử đã thành niên), bị cáo chưa có tiền án, tiền sự, nhưng bị cáo đã cùng đồng phạm chuẩn bị hung khí, trực tiếp mang theo ná cao su, nhát sỏi để làm đạn và sử dụng hung khí tham gia vụ gây rối trật tự công cộng. Hành vi của bị cáo được thực hiện tích cực, có sự chuẩn bị trước về hung khí, tham gia từ đầu đến cuối nên việc cấp sơ thẩm buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt tù có thời hạn là cần thiết để giáo dục riêng và phòng ngừa chung; không có căn cứ để cho bị cáo được hưởng án treo theo quy định của Điều 65 Bộ luật Hình sự.

[11] Từ những phân tích trên, HĐXX không chấp nhận kháng cáo của các bị cáo, giữ nguyên bản án hình sự sơ thẩm số 81/2026/HS-ST ngày 19/5/2026 của Tòa án nhân dân khu vực 1 - Hải Phòng về hình phạt đối với các bị cáo.

[12] Kháng cáo của các bị cáo không được chấp nhận nên các bị cáo phải chịu án phí hình sự theo quy định tại Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 355, Điều 356 Bộ luật tố tụng hình sự; điểm b khoản 2 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

1. Không chấp nhận kháng cáo của các bị cáo Vũ Nhật L, Phạm Tiến H1 và Đoàn Minh T, giữ nguyên bản án hình sự sơ thẩm số 81/2026/HS-ST ngày 19/5/2026 của Tòa án nhân dân khu vực 1 - Hải Phòng về hình phạt đối với các bị cáo, cụ thể:

- Căn cứ điểm b khoản 2 Điều 318, điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51, Điều 17, Điều 58, Điều 38 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2025; xử phạt bị cáo Vũ Nhật L 48 (bốn mươi tám) tháng tù về tội “Gây rối trật tự công cộng”, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày tạm giữ 02/10/2025.

- Căn cứ điểm b khoản 2 Điều 318, điểm h khoản 1 Điều 52, điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51, Điều 17, Điều 58, Điều 38 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2025; xử phạt bị cáo Phạm Tiến H1 48 (Bốn mươi tám) tháng tù về tội “Gây rối trật tự công cộng”, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày tạm giữ 02/10/2025.

- Căn cứ điểm b khoản 2 Điều 318, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 17, Điều 58, Điều 38 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2025, Điều 119 Luật Tư pháp người chưa thành niên, xử phạt bị cáo Đoàn Minh T 18 (mười tám) tháng tù về tội “Gây rối trật tự công cộng”, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt bị cáo đi thi hành án (bị cáo được trừ thời gian tạm giữ, tạm giam từ ngày 02/10/2025 đến ngày 30/12/2025).

2. Về án phí: Buộc các bị cáo Vũ Nhật L, Phạm Tiến H1 và Đoàn Minh T, mỗi bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự phúc thẩm.

3. Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật từ ngày tuyên án, ngày 27/7/2026.

Nơi nhận:

- VKSND thành phố Hải Phòng;
- Phòng HSNV-CA thành phố Hải Phòng;
- Cơ quan THAHS CA TP Hải Phòng (PC 10);
- Phòng CSĐT tội phạm về TTXH;
- TAND khu vực 1 - Hải Phòng;
- VKSND khu vực 1 - Hải Phòng;
- Phòng THADS khu vực 1 - Hải Phòng;
- Trại tạm giam số 1 CA TP Hải Phòng;
- Bị cáo;
- Lưu hồ sơ; VP; Lưu Tòa.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Đoàn Thị Hương Nhu